

Số: 126 /GPMT-STNMT

Bình Dương, ngày 25 tháng 9 năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và cấp giấy phép môi trường đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Công ty TNHH Becamex Tokyu ngày 28 tháng 8 năm 2023 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường tại Tờ trình số 3713/TTr-CCBVM ngày 21 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH Becamex Tokyu, địa chỉ trụ sở chính tại Khu Đô thị mới thuộc Khu Liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Chung cư H9A tại Lô H9, đường Tạo Lực 5, Khu Liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị tỉnh Bình Dương, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư/cơ sở:

1.1. Tên dự án đầu tư/cơ sở: Chung cư H9A

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô H9, đường Tạo Lực 5, Khu Liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị tỉnh Bình Dương, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 3702013478 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 3 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 06 tháng 5 năm 2021; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 2122720334, do Sở Kế hoạch và Đầu tư chứng nhận lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2012, chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 02 tháng 11 năm 2020.



Văn bản số 742/UBND-KTN ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận cho Công ty TNHH Becamex Tokyu được làm chủ đầu tư dự án Chung cư H9A.

1.4. Mã số thuế: 3702013478

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư/cơ sở:

Dự án Chung cư H9 thuộc Khu đô thị vườn Tokyu, Khu DFG với diện tích 28.283 m², dân số 4.144 người tại phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương của Công ty TNHH Becamex Tokyu đã được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 546/QĐ-STNMT ngày 17 tháng 05 năm 2017. Chung cư H9A thuộc Dự án Chung cư H9.

1.6.1. Phạm vi: Tổng diện tích khu đất 9.087m². Trong đó, các hạng mục công trình đã được xây dựng hoàn chỉnh tại thời điểm cấp Giấy phép môi trường, bao gồm:

- Chung cư trên diện tích đất 2.276,7 m².
- Bể bơi diện tích 400 m².
- Cổng chính và nhà bảo vệ diện tích 53,3 m².
- Khu vực bãi đậu xe, diện tích 1.625 m².
- 02 nhà chứa rác diện tích 56,2m² (những nhà chứa rác diện tích 28,1m²/phòng).
- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống chiếu sáng, cấp điện; Hệ thống cấp, thoát nước; Hệ thống thông tin liên lạc; Hệ thống thang máy; Hệ thống phòng cháy và chữa cháy; Hệ thống chiếu sáng khẩn cấp; Hệ thống âm thanh thông báo cộng đồng; Hệ thống thông gió và điều hòa không khí; Hệ thống giao thông, sân bãi, công, hàng rào và cây xanh, thảm cỏ.

1.6.2. Quy mô

- Dự án nhóm B theo tiêu chí của pháp luật về đầu tư công.
- Dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

1.7.3. Công suất: Khu chung cư 24 tầng nổi (2 block), 606 căn hộ, dân số 1.431 người và diện tích thương mại – dịch vụ 342,08 m².

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH Becamex Tokyu được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Becamex Tokyu có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các

công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: **10 năm** (từ ngày 15 tháng 9 năm 2023 đến ngày 15 tháng 9 năm 2033).

Điều 4. Giao Chi cục Bảo vệ môi trường, Thanh tra Sở tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Chung cư H9A của Công ty TNHH Becamex Tokyu tại Lô H9, đường Tạo Lực 5, Khu Liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị tỉnh Bình Dương, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo quy định của pháp luật. /.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Becamex Tokyu;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Hòa Phú;
- Cổng Thông tin điện tử Sở TNMT;
- Lưu: VT, CCBVMT, P.Thao5.



GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Sự

Phụ lục 1

NỘI DUNG YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 126 /GPMT-STNMT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

Không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép đối với nước thải theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường (do nước thải của Chung cư được thu gom, đầu nối vào mạng lưới thu gom, xử lý nước thải của Nhà máy xử lý nước thải đô thị thành phố Thủ Dầu Một).

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, ĐẦU NỐI NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có):

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải đen phát sinh từ nhà vệ sinh của các căn hộ với lưu lượng 86,2 m³/ngày được thu gom bằng đường ống uPVC D100mm - D200mm dẫn về 02 bể tự hoại (dung tích mỗi bể 70 m³).

- Nguồn số 02: Nước thải xám phát sinh từ nhà bếp block 1 (căn hộ và khu thương mại) với lưu lượng 43,2 m³/ngày được thu gom bằng đường ống uPVC D100mm - D200mm về bể tách dầu (dung tích 5m³).

- Nguồn số 03: Nước thải xám phát sinh từ bồn rửa chén, nhà bếp block 2 (căn hộ), hoạt động tắm giặt, lavabo, máy giặt của các căn hộ với lưu lượng 157,8 m³/ngày được thu gom bằng đường ống uPVC D100mm - D200mm → Ngăn lọc của bể tự hoại để xử lý sơ bộ.

- Nguồn số 04: Nước thải phát sinh từ vệ sinh phòng chứa rác từng tầng với lưu lượng 0,2 m³/ngày được thu gom bằng đường ống uPVC D50mm - D200mm → Ngăn lọc của bể tự hoại để xử lý sơ bộ.

- Nguồn số 05: Nước thải phát sinh từ rửa lọc hồ bơi với lưu lượng 0,5 m³/ngày được thu gom bằng đường ống có đường kính uPVC D60mm - D200mm → Ngăn lọc của bể tự hoại để xử lý sơ bộ.

- Nguồn số 06: Nước thải phát sinh từ vệ sinh nhà chứa rác với lưu lượng 0,3 m³/ngày được thu gom bằng đường ống uPVC D80mm.

Nước thải từ các nguồn số 01, 02, 03, 04, 05, 06 theo hệ thống ống uPVC/HDPE D250mm của chung cư và đầu nối vào hố ga thu gom nước thải đô thị tại công viên cây xanh tiếp giáp phía Tây chung cư → Trạm bơm trung chuyển số 1 → Trạm bơm trung chuyển số 7 → Trạm bơm trung chuyển số 4 → Cống BTCT D600mm thoát nước thải trên đường Phạm Ngọc Thạch → Nhà máy xử lý nước thải đô thị của thành phố Thủ Dầu Một, xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, cột A (Kq=0,9; Kf=0,9) → Sông Sài Gòn.

1.2. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Thường xuyên kiểm tra đường ống; kịp thời khắc phục các sự cố rò rỉ, tắc nghẽn.

- Báo ngay cho cơ quan có chức năng khi xảy ra sự cố để được hỗ trợ về kỹ thuật và có biện pháp khắc phục kịp thời

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:

Không thuộc đối tượng vận hành thử nghiệm (theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022).

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh và đầu nối vào mạng lưới thu gom nước thải đô thị tập trung thành phố Thủ Dầu Một, không xả trực tiếp ra môi trường.

3.2. Đảm bảo phương án đầu nối, đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và vệ sinh môi trường trong quá trình hoạt động.

3.3. Tách riêng hệ thống thoát nước mưa và nước thải; đảm bảo thực hiện đúng phương án thu gom và đầu nối nước mưa, nước thải theo Văn bản số 218/2017/CV/IDC ngày 12 tháng 05 năm 2017 của Tổng công ty Đầu tư và phát triển công nghiệp -CTCP (Becamex IDC) và Biên bản số BM-13-11/00 ngày 01/10/2018 về việc bàn giao mặt bằng thi công Dự án Chung cư H9A.

3.4. Công ty TNHH Becamex Tokyu chịu trách nhiệm đóng phí dịch vụ xử lý nước thải cho Chung cư H9A theo đơn giá do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Phụ lục 2

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 126 /GPMT-STNMT ngày 25 tháng 9 năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

Nguồn: Khu vực máy phát điện

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:

Tọa độ: X(m) = 1224639; Y(m) = 601559 (Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến $105^{\circ}45'$, múi chiều 3°)

3. Tiếng ồn, độ rung:

Phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

3.1. Tiếng ồn:

TT	Từ 6 giờ đến 21 giờ (dBA)	Từ 21 giờ đến 6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	55	-	Khu vực thông thường

3.2. Độ rung:

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB)		Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ		
1	70	60	-	Khu vực thông thường

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

- Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn: Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị, đảm bảo động cơ hoạt động ổn định để giảm thiểu tiếng ồn. Trồng cây xanh trong khuôn viên Chung cư để hạn chế tiếng ồn.

- Công trình, biện pháp giảm thiểu độ rung: lắp đặt gối lên các đệm cao su, không tiếp xúc trực tiếp với chân đế bằng bê tông và đặt trong khu vực cách âm, từ đó giảm thiểu độ rung khi hoạt động. Định kỳ kiểm tra độ mài mòn của chi tiết động cơ, thay thế dầu bôi trơn.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

2.2. Định kỳ bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.



Phụ lục 3
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA
VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 126 /GPMT-STNMT ngày 25 tháng 9 năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

STT	Tên chất thải	Khối lượng phát sinh (kg/năm)	Trạng thái tồn tại	Mã chất thải	Kí hiệu
1	Hộp chứa mực in thải có các thành phần nguy hại	203	Rắn	08 02 04	KS
2	Bóng đèn và các loại thủy tinh hoạt tính thải	330	Rắn	16 01 06	NH
3	Dầu, nhớt, mỡ thải (dầu máy)	38	Lỏng	16 01 08	NH
4	Sơn, mực, chất kết dính và nhựa thải có chứa các thành phần nguy hại	98	Rắn/lỏng	16 01 09	KS
5	Chất tẩy rửa thải có chứa các thành phần nguy hại	220	Lỏng	16 01 10	KS
6	Pin, ắc quy chì thải	197	Rắn	16 01 12	NH
7	Linh kiện, thiết bị điện tử, đèn led	438	Rắn	16 01 13	NH
8	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp	160	Lỏng	17 02 04	NH
9	Bao bì mềm có các thành phần nguy hại (bao bì thuốc diệt chuột, côn trùng,...)	153	Rắn	18 01 01	KS
10	Bao bì kim loại cứng thải (chai xịt côn trùng,...)	107	Rắn	18 01 02	KS
11	Bao bì nhựa cứng thải (chai chứa chất tẩy rửa, dầu nhớt,...)	199	Rắn	18 01 03	KS
12	Giẻ lau thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	98	Rắn	18 02 01	KS
Tổng khối lượng		2.241			

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn thông thường phát sinh:

STT	Tên chất thải	Mã chất thải	Khối lượng (kg/năm)
1	Bùn thải từ bể tự hoại	-	109.500
2	Dầu mỡ thải từ bể tách mỡ	12 06 11	12.556
Tổng khối lượng			122.056

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: bao gồm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế (*bao nilon, vỏ lon, thủy tinh, giấy vụn, ...*); chất thải thực phẩm (*rau quả, thực phẩm thừa, ...*), chất thải rắn sinh hoạt phải xử lý với khối lượng phát sinh khoảng 1.860,3 kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:**2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: Trang bị 12 thùng loại 90 lít có nắp đậy, dán nhãn, mã chất thải nguy hại để lưu chứa từng loại chất thải nguy hại.

2.1.2. Kho lưu chứa:

- 01 kho diện tích 8,5m² (đặt trong khu vực chứa chất thải còn lại với diện tích 28,1m²) để lưu chứa chất thải nguy hại.

- Thiết kế, cấu tạo của kho: Vách tường; nền bê tông chống thấm, đảm bảo kín khít, không bị thấm thấu; có nền cao hơn mặt bằng xung quanh, đảm bảo ngăn nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; đảm bảo không chảy tràn chất thải lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn; có mái tôn che kín nắng, mưa; cửa khóa, biển cảnh báo (kích thước mỗi chiều tối thiểu 30 cm); trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; có vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa);... theo quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường: Không

- Bùn thải từ bể tự hoại được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Dầu mỡ thải từ bể tách dầu mỡ được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.3.1. Thiết bị lưu chứa:

- Trang bị 03 thùng màu xanh loại 120 lít có nắp đậy chứa chất thải thực phẩm, 3 thùng màu vàng loại 120 lít có nắp đậy chứa chất thải phải xử lý tại những phòng chứa rác (các tầng của chung cư bố trí 2 phòng chứa rác diện tích 10m²/phòng tại khu kỹ thuật gần sảnh thang máy).

- Trang bị 10 thùng chứa loại 660 lít tại nhà chứa rác thực phẩm.

- Trang bị 02 thùng chứa loại 660 lít tại phòng chứa rác sinh hoạt còn lại (chất thải phải xử lý).

2.3.2. Kho/khu vực lưu chứa:

- 02 nhà chứa chất thải sinh hoạt tập trung: 01 nhà chứa rác thực phẩm diện tích 28,1 m² (5m x 6,52m) và 01 phòng chứa rác sinh hoạt còn lại diện tích 19,6 m² (5m x 3,92m) trong nhà chứa chất thải diện tích 28,1 m² (5m x 6,52m) nằm bên ngoài tòa

nhà, phía Nam Chung cư.

- Thiết kế, cấu tạo của nhà chứa rác sinh hoạt: Nền đổ bê tông chống thấm, gạch, có mái che nắng, mưa, vách xây tường gạch.

2.4. Yêu cầu bảo vệ môi trường chung đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

- Xây dựng quy định quản lý khu chung cư; hướng dẫn các hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn (*rác có khả năng tái sử dụng, tái chế; rác thải thực phẩm; rác thải phải xử lý, chất thải nguy hại*), phân loại chất thải, trang bị các bao bì, thùng chứa (dán nhãn theo từng loại rác thải) phù hợp để lưu giữ các loại chất thải; vận chuyển đến kho lưu chứa chung.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định.

- Các thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định tại Điều 33, 34, 36, 37 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

- Thực hiện phương án phòng chống, ứng phó với các sự cố khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường.

- Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của cơ sở theo quy định tại Khoản 4 Điều 124 của Luật Bảo vệ môi trường 2020 và có trách nhiệm công khai kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của cơ sở; gửi kế hoạch ứng phó sự cố môi trường tới Ủy ban nhân dân phường Hòa Phú và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại Khoản 3 Điều 110 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; đồng thời, có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Phú về nguy cơ sự cố môi trường và biện pháp ứng phó sự cố môi trường để thông tin cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư xung quanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 129 của Luật Bảo vệ môi trường 2020.

- Có trách nhiệm tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong phạm vi cơ sở; trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân nơi xảy ra sự cố và Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện để phối hợp ứng phó theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 125 của Luật Bảo vệ môi trường 2020.

Phụ lục 4**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 126 /GPMT-STNMT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

1. Tuân thủ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp, phải báo cáo cơ quan cấp giấy phép xem xét, giải quyết.

3. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp; an toàn lao động phòng chống cháy nổ và các quy phạm kỹ thuật, quy định khác có liên quan; bố trí nhân sự thực hiện công tác quản lý và bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai Giấy phép môi trường, thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chương trình quản lý môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung được cấp giấy phép, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

7. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.

8. Cung cấp các thông tin có liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong quá trình kiểm tra, thanh tra.

9. Thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn theo quy định.

10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.